

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

NGO THỊ XUÂN

**QUAN NIỆM VỀ VŨ TRỤ VÀ NHÂN SINH  
TRONG SÁNG TÁC DÂN GIAN CỦA DÂN TỘC NGÁI**

*Chuyên ngành:* VĂN HỌC VIỆT NAM

*Mã số:* 60 22 01 21

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
NGÔN NGỮ, VĂN HÓA VÀ VĂN HỌC VIỆT NAM**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. PHẠM THỊ PHƯƠNG THÁI**

**THÁI NGUYÊN - 2021**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn thạc sĩ này, tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Khoa Sau đại học, Khoa Báo chí - Truyền thông và Văn học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên và các Thầy, Cô giáo đã trực tiếp giảng dạy, giúp đỡ trong suốt quá trình học tập

Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc đến PGS.TS. Phạm Thị Phương Thái - người đã tận tình hướng dẫn, động viên, tạo điều kiện tốt nhất cho tôi trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn tới các ông, bà, cô, bác, anh, chị... người dân tộc Ngái ở tại các tỉnh Thái Nguyên, Cao Bằng, Bắc Cạn, Bắc Giang, Quảng Ninh, Bình Dương, Bình Phước... đã cung cấp tư liệu văn học dân gian quý báu để giúp tôi hoàn thành luận văn. Cảm ơn sự quan tâm và ủng hộ nhiệt tình của gia đình, bạn bè. Đó chính là nguồn động viên tinh thần rất lớn để tôi theo đuổi và hoàn thành luận văn.

Cuối cùng, tôi xin cảm ơn tới các thầy cô trong Hội đồng khoa học đã đọc và chỉ rõ những thành công và hạn chế trong luận văn.

*Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 20...*

**Học viên**

**Ngô Thị Xuân**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiêm cứu của riêng tôi. Các tác phẩm văn học dân gian, các số liệu của dân tộc Ngái mà tôi sưu tầm, thu thập từ thực địa và các tài liệu tham khảo được trích dẫn nguồn gốc rõ ràng, trung thực. Nếu có sai phạm gì tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

*Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm 20...*

**Học viên**

**Ngô Thị Xuân**

## MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	2
3. Đối tượng và mục đích nghiên cứu.....	6
4. Phạm vi nghiên cứu.....	7
5. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu.....	7
6. Cấu trúc của luận văn.....	8
7. Đóng góp của đề tài.....	9
Chương 1: TỔNG QUAN VỀ LỊCH SỬ, VĂN HÓA VÀ SÁNG TÁC DÂN GIAN CỦA DÂN TỘC NGÁI.....	10
1.1. Tổng quan về lịch sử dân tộc Ngái ở Việt Nam.....	10
1.1.1. Nguồn gốc tộc người.....	10
1.1.2. Nguồn gốc và tộc danh.....	14
1.2. Văn hóa, văn học dân gian của dân tộc Ngái.....	15
1.2.1. Khái niệm về văn hóa, văn học dân gian.....	15
1.2.2. Cơ sở hình thành những sáng tác dân gian của dân tộc Ngái ở Việt Nam.....	18
1.2.3. Ảnh hưởng của sáng tác dân gian đến đời sống tinh thần của người Ngái.....	25
1.2.4. Thực trạng văn hóa, văn học dân gian của dân tộc Ngái hiện nay.....	27
1.3. Tiểu kết chương 1.....	29
Chương 2: QUAN NIỆM VỀ VŨ TRỤ TRONG SÁNG TÁC DÂN GIAN CỦA DÂN TỘC NGÁI.....	31
2.1. Quan niệm về vũ trụ.....	31
2.2. Quan niệm về vũ trụ trong sáng tác văn học dân gian của dân tộc Ngái.....	31
2.1.1. Quan niệm về sự hình thành trời đất, con người và muôn loài.....	31
2.2.2. Quan niệm về các hiện tượng tự nhiên.....	40
2.2.3. Quan niệm về thời gian và không gian.....	43
2.3. Tiểu kết chương 2.....	50
Chương 3: QUAN NIỆM VỀ NHÂN SINH TRONG SÁNG TÁC DÂN GIAN CỦA DÂN TỘC NGÁI.....	52

3.1. Khái niệm về quan niệm nhân sinh.....	52
3.2. Quan niệm nhân sinh trong sáng tác dân gian của người Ngái.....	53
3.2.1. <i>Mối quan hệ giữa con người với thế giới tự nhiên</i> .....	54
3.2.2. <i>Mối quan hệ giữa con người với con người trong đời sống</i> .....	56
3.2.3. <i>Quan niệm nhân sinh trong tín ngưỡng dân gian của người Ngái</i> .....	69
3.3. Những giá trị và hạn chế trong sáng tác dân gian của dân tộc Ngái.....	77
3.3.1. <i>Những giá trị trong sáng tác dân gian của người Ngái</i> .....	77
3.3.2. <i>Hạn chế</i> .....	78
3.4. Tiểu kết chương 3 .....	81
PHẦN KẾT LUẬN .....	82
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	85
DANH MỤC BÀI VIẾT CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ.....	88
PHỤ LỤC.....	89

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Việt Nam có 54 dân tộc anh em cùng chung sống trên một lãnh thổ, mỗi dân tộc có những sắc thái riêng, nét văn hóa riêng, giá trị văn học riêng... Sự phát triển độc lập nhưng lại có sự hòa quyện bình đẳng, bổ sung cho nhau tạo nên sự phong phú nền văn hoá Việt Nam thống nhất trong đa dạng. Trong cộng đồng đa dân tộc, dân tộc Ngái là dân tộc có số dân ít, đứng thứ 49 trong 54 dân tộc trên đất nước. Theo số liệu điều tra 53 dân tộc thiểu số của Ủy ban Dân tộc năm 2015, cả nước có 999 người Ngái; nhưng đến năm 2019 kết quả điều tra dân số và nhà ở tại Việt Nam, số người Ngái đã tăng lên 1649 người. Người Ngái là cư dân lúa nước, họ cư trú ở nơi bằng phẳng, gần sông suối, có nước, có ruộng hay ở thung lũng thuộc các tỉnh Quảng Ninh, Bắc Giang, Đồng Nai, Thái Nguyên, Bắc Kạn,... Người Ngái không cư trú tập trung thành bản làng mà sinh sống xen kẽ với các dân tộc khác như Kinh, Tày, Nùng, Sán Dìu... Với sự phong phú của cảnh quan, môi trường, địa cư sống đã tác động rất lớn đến đời sống tinh thần của người Ngái, làm nên một đời sống văn hóa, văn học dân gian khá phong phú, đa dạng qua đó họ thể hiện những quan niệm về vũ trụ, nhân sinh sâu sắc. Trong sáng tác văn học dân gian ẩn chứa những khái niệm trừu tượng mà ở đó, chúng ta có thể thấy được năng lực tư duy, phán đoán, phân tích và nhận thức của con người về vũ trụ và cuộc sống. Tuy nhiên, trước sự vận động và biến đổi không ngừng của thế giới, sự tác động của cơ chế thị trường, của mở rộng hội nhập quốc tế và giao lưu văn hóa hiện nay khiến cho văn hóa, văn học dân gian của dân tộc Ngái dần bị mai một, những giá trị trong sáng tác dân gian vẫn còn khuất lấp đâu đó trong cộng đồng người Ngái mà chưa được tìm thấy. Vậy làm thế nào để khôi phục lại, giữ gìn, bảo tồn và phát huy những giá trị đó nhất là những quan niệm tích cực của họ về vũ trụ quan, nhân sinh quan gửi gắm trong những sáng tác dân gian?

Nhận thức được ý nghĩa và sự cấp thiết của vấn đề, chúng tôi lựa chọn đề tài **“Quan niệm về vũ trụ và nhân sinh trong sáng tác dân gian của dân tộc Ngái”** làm đề tài nghiên cứu cho luận văn tốt nghiệp cao học, để giúp hiểu rõ hơn tầm quan trọng của việc giữ gìn, bảo tồn và phát huy những giá trị trong sáng tác dân gian của dân tộc Ngái hiện nay. Hoàn thành công trình này, chúng tôi mong muốn được góp phần nhỏ bé để khẳng định, bảo tồn và lưu giữ những giá trị trong sáng tác dân gian

của các dân tộc thiểu số nói chung và dân tộc Ngái nói riêng, nhất là hiểu rõ hơn về những quan niệm của họ về vũ trụ, về nhân sinh trong cuộc sống; trân quý những giá trị văn hóa dân tộc, bồi đắp thêm kho tàng văn học, văn hóa của 54 dân tộc Việt Nam. Đồng thời, góp thêm một cơ sở, một nguồn tư liệu khi tìm hiểu về văn hóa, văn học của dân tộc Ngái hôm nay và mai sau.

## 2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Hiện nay, đã có nhiều công trình nghiên cứu về những sáng tác văn học dân gian hoặc những quan niệm của họ gửi gắm qua những sáng tác dân gian của các dân tộc thiểu số Việt Nam như những sáng tác dân gian của người Thái, Dao, Tày, Nùng... ở những phạm vi, góc độ và khía cạnh khác nhau. Tuy nhiên, trong đó những tài liệu và công trình nghiên cứu về những sáng tác dân gian của dân tộc Ngái được công bố là vô cùng ít ỏi, chưa có công trình nghiên cứu chuyên khảo về vấn đề này. Một số công trình nghiên cứu còn sơ lược ở một số khía cạnh như phong tục cưới hỏi, tín ngưỡng trong đời sống tâm linh của dân tộc Ngái, chưa đi sâu vào nghiên cứu về những quan niệm của người Ngái về vũ trụ, về nhân sinh được thể hiện thông qua sáng tác dân gian, đây là vấn đề mà luận văn quan tâm. Chính vì vậy, trong quá trình sưu tầm, thu thập tài liệu phục vụ cho đề tài, tôi mới chỉ được tiếp cận được một số các tài liệu sau:

Trong cuốn sách “*Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Bắc)*” [27, tr5, 27] Khi viết về dân tộc Hoa có nhắc đến người Ngái là bộ phận, một nhóm địa phương của dân tộc Hoa. Cuốn sách đã đề cập đến tên gọi và nguồn gốc cư trú của người Ngái nhưng chưa mô tả được đặc trưng của tộc người này, các thông tin còn mơ hồ và chưa rõ ràng. Đặc biệt chưa đề cập đến những tác phẩm văn học dân gian của họ.

Ngoài ra, có một số bài báo đã công bố liên quan đến dân tộc Ngái, cụ thể là:

“*Tìm lại Cội nguồn người Ngái*” [27], tác giả đưa ra thực trạng ở Việt Nam đến nay vẫn chưa có sự nhất quán trong việc xác định tộc người của người Ngái và người Hoa. Theo tác giả, người Ngái tại Thái Nguyên là một dân tộc độc lập, khác hoàn toàn so với dân tộc Hoa. Để chứng minh cho lập luận của mình tác giả đã miêu tả kiểu nhà, lối kiến trúc của người Ngái truyền thống thông qua quan sát những ngôi

nhà cũ trong làng. Đặc biệt tác giả giới thiệu những nét văn hóa đặc trưng trong ẩm thực, trong kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp của tộc người Ngái tại Thái Nguyên.

“*Dân tộc Ngái*” [5] bài viết mô tả tên gọi và tên tự gọi của dân tộc Ngái, những đặc điểm về văn hóa vật chất như ăn, ở, trang phục của người Ngái, phương tiện đi lại. Đặc biệt bài viết đề cập đến các hình thức cưới xin, ma chay, tín ngưỡng, những kiêng kỵ của người phụ nữ Ngái sau sinh, các tiết trong năm và các hình thức cúng lễ của người Ngái tại Thái Nguyên.

“*Kiểu nhà phòng thủ của người Ngái xưa*” [13] đã đề cập đến lối kiến trúc nhà phòng thủ, nhiều mái là nhà phổ biến của người Ngái xưa tại Thái Nguyên. Ngoài ra bài viết giới thiệu các nguyên liệu, cách làm ra các nguyên liệu làm nhà của người Ngái tại Thái Nguyên. Mặt khác bài viết đưa ra thực trạng và sự biến đổi văn hóa trên lĩnh vực nhà cửa của người Ngái tại Thái Nguyên hiện nay, đó là sự thay đổi trong kiểu cách làm nhà, vật liệu làm nhà giống như người Kinh. Đó là kết quả của sự thích ứng với văn hóa đa số xung quanh.

“*Nét ẩm thực độc đáo của người Ngái ở Thái Nguyên*” (2013) [19], bài viết đã chỉ ra nguồn sinh kế chính của người Ngái, nét độc đáo trong ẩm thực của người Ngái tại Thái Nguyên ở cách thức chế biến, loại thức ăn đặc trưng, các loại gia vị người Ngái ưa chuộng, chế độ ăn của người Ngái phụ thuộc vào nông lịch và đặc điểm khí hậu vào từng mùa. Đó chính là những nét đặc trưng tiêu biểu trong ẩm thực của người Ngái ở Thái Nguyên.

“*Lễ Kỳ Yên dân tộc Ngái tỉnh Bắc Giang*” (2014), [16] bài viết giới thiệu về nghệ thuật dân gian của người Ngái tại xã Đồng Cốc, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đó chính là hát Xướng ca hay còn gọi là Sường cô và những nghi lễ thờ cúng các tiết trong năm của người Ngái. Bài viết đưa ra mục đích, ý nghĩa lễ Kỳ Yên của người Ngái ở tỉnh Bắc Giang đó là cầu mưa thuận, gió hòa, dân chúng được bình an, vô sự trong năm mới. Đặc biệt bài viết mô tả lễ vật, người tổ chức điều hành lễ, các quy trình thực hiện nghi lễ. Đồng thời bài viết đã đề cập đến sự biến đổi của lễ Kỳ Yên hiện nay so với lễ Kỳ Yên truyền thống đó là sự biến đổi, rút gọn các thủ tục phức tạp, đồ lễ ngắn gọn hơn xưa.

“*Vì sao cô dâu khóc trong ngày cưới*” [09], tác giả Trà Giang đã giải thích tục lệ, nguồn gốc của việc cô dâu khóc trước khi về nhà chồng. Trong đó tác giả đã chia



sẽ những câu chuyện về việc khóc của các cô dâu khi ngày trọng đại diễn ra và lý giải nguyên nhân của việc cô dâu khóc vào ngày cưới. Đặc biệt tác giả đã đề cập đến đặc điểm đám cưới của người Ngái và phong tục khóc của cô dâu người Ngái trước khi về nhà chồng “Ở Việt Nam, dân tộc Ngái vẫn con giữ tục khóc trong đám cưới. Lễ cưới của người Ngái khá nặng về lễ vật, ngoài tiền mặt, thịt, rượu, gạo, chè thuốc... và phải sắm đủ chăn màn, quần áo đủ cho con dâu trước khi về nhà chồng. Đặc biệt, nhất là ở tục... cô dâu khóc trước khi về nhà chồng. Sau khi ăn hỏi, các cô gái Ngái thường lo lắng cho cuộc sống mới, cộng với tâm lý sắp phải xa bố mẹ, xa người thân nên không kìm nén được cảm xúc...” Ngoài ra tác giả đề cập đến sự cải biên của đám cưới có cô dâu người Ngái hiện nay.

“Người Ngái ở Thái Nguyên: Mai một bản sắc dân tộc” [31], tác giả phản ánh thực trạng người Ngái ở xóm Tam Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên hiện nay các giá trị văn hóa truyền thống dần mai một được thể hiện trong việc số lượng người hiểu biết về văn hóa truyền thống ngày càng thu hẹp, các tài liệu gia phả dòng họ của người Ngái hiện nay không còn, những thông tin, hiện vật về người Ngái được lưu giữ còn ít ỏi, hạn chế về mặt số lượng cũng như sự “khan hiếm” về mặt nội dung. Đặc biệt tác giả chỉ ra ngôn ngữ của người Ngái bị mai một đó là sự thích ứng với xã hội xung quanh và “đồng hóa” văn hóa của người Kinh.

Trong cuốn “Cộng đồng quốc gia các dân tộc Việt Nam” Đặng Nghiêm Vạn cho rằng: “Ngái là tộc người gồm nhiều nhóm, nguồn gốc đa dạng, xưa cư trú ở huyện Phòng Thành và vùng biển tỉnh Quảng Đông như Sin, Đản, Lê, ... Những nhóm này ý thức tộc người chưa rõ, khi thì nhận là Sán Chay, Việt, ... cư trú tập trung ở Hà Bắc, Lạng Sơn, nhất là ở Quảng Ninh và các hòn đảo ở Vịnh Bắc Bộ”.

Năm 2003, trong cuốn “Niên giám thống kê của tỉnh Thái Nguyên” đã thống kê cụ thể số lượng người Ngái và địa điểm cư trú của dân tộc này ở Thái Nguyên.

Trong cuốn “Địa chí Thái Nguyên” tác giả Mai Thanh Sơn giới thiệu khái quát về dân số, phân bố dân cư, hoạt động kinh tế, tổ chức xã hội, văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần của người Ngái. Đây là tư liệu duy nhất viết về người Ngái ở địa phương cụ thể là huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, giúp người đọc hình dung một số đặc

điểm văn hóa của dân tộc người Ngái nói chung và dân tộc Ngái ở Thái Nguyên nói riêng- một trong những dân tộc đang suy giảm về số lượng.

Cuốn “*Địa chí Bắc Giang*” tác giả Bùi Xuân Đỉnh đề cập chung đến bộ phận người Hoa, người Ngái. Nội dung bài viết tóm tắt giới thiệu một số đặc điểm về tổ chức xã hội của người Hoa và người Ngái trước giải phóng miền Bắc (1954). Tuy nhiên, tư liệu riêng về người Ngái đặc biệt là những sáng tác dân gian hầu như chưa đề cập tới.

Trong cuốn “*Tổng quan văn hóa các dân tộc Việt Nam*” của GS.TS Hoàng Nam (2011), đã đề cập tới những nét khái quát nhất về 54 dân tộc Việt Nam trong đó có dân tộc Ngái về lịch sử cư trú, kinh tế truyền thống và văn hóa truyền thống. Nhưng lại chưa đi sâu về người Ngái mà chỉ dừng lại ở mức tổng quan chung chung.

Báo điện tử Thái Nguyên bài “*Sự thay đổi trong đời sống của người Ngái Xóm Tam Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đông Hy, tỉnh Thái Nguyên*” ra số ngày 4/11/2014 trên trang (baothainguyen.org.vn), đã đề cập đến vấn đề kinh tế của người Ngái ở Thái Nguyên chỉ tổng quan về kinh tế chung chung.

Năm 2015, có thêm hai công trình về người Ngái là khóa luận tốt nghiệp “*Hôn nhân và gia đình của người Ngái thôn Đông Tâm, xã Đông Niên, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên*” của Nguyễn Linh Hương và “*Người Ngái ở thôn Cầu Vòng (Bắc Giang): Lịch sử tụ cư, đặc điểm văn hóa và biến đổi*” của Hoàng Thị Hối (cùng thuộc khoa Nhân học, trường Đại học Khoa học Xã Hội và Nhân Văn, Đại học Quốc gia Hà Nội). Hai khóa luận đã phác họa bức tranh chung về lịch sử tộc người, đặc điểm văn hóa, kinh tế, xã hội đặt ra một số câu hỏi cần xem xét về những mâu thuẫn giữa ý thức tộc người với tên tộc danh sử dụng trong các văn bản hành chính, căn cước và hiểu biết về cộng đồng người Ngái ở hai điểm nghiên cứu.

Cũng trong năm 2015, có hai sinh viên là Đàm Thị Thương và An Thị Kim Nhân, Trường Đại học sư phạm Thái Nguyên có báo cáo nghiên cứu khoa học về tộc người Ngái với nhan đề “*Đời sống văn hóa của người Ngái ở xóm Tam Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đông Hy, tỉnh Thái Nguyên (1986-2015)*” và “*Hôn nhân và gia đình của người Ngái ở xóm Tam Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đông Hy, tỉnh Thái Nguyên (1986-2015)*” do tính chất như một bài tập để các em sinh viên nâng cao kỹ năng nghiên